

Số: 969/TBHH-CVHHKG

An Giang, ngày 11 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Năm Căn – Bò Đề năm 2026

Vùng biển: Tỉnh Cà Mau.

Tên luồng: Luồng hàng hải Năm Căn – Bò Đề.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

Căn cứ Đơn đề nghị số 890/ĐĐN-XNKSBDATHHMN ngày 06/8/2026 của Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam về việc công bố thông báo hàng hải về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Năm Căn – Bò Đề năm 2026; bình đồ độ sâu ký hiệu từ NC_072026_01_13 đến NC_072026_13_13 tỷ lệ 1/5.000 đo đạc hoàn thành tháng 7/2026 cùng các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam cung cấp;

Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang thông báo về thông số kỹ thuật luồng hàng hải Năm Căn – Bò Đề, độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” có kết quả như sau:

1. Đoạn luồng biển (từ phao số “0” vào đến cửa sông Bò Đề)

Đoạn luồng có chiều dài khoảng 13,0 km (ki lô mét), đáy luồng rộng 60 m (mét), được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), có độ sâu như sau:

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “0” đến phao BHHH số “4” +120 m có chiều dài khoảng 3,2 km, độ sâu đạt 4,5 m.
- Đoạn luồng từ phao BHHH số “4” +120 m đến phao BHHH số “8”, chiều dài khoảng 2,8 km, độ sâu đạt 2,7 m.
- Đoạn luồng từ phao BHHH số “8” đến phao BHHH số “12” +1.000 m, chiều dài khoảng 4,0 km, độ sâu đạt 1,8 m.
- Đoạn luồng từ phao BHHH số “12” +1.000 m đến phao BHHH số “14” +160 m, có chiều dài khoảng 1,3 km, độ sâu đạt 3,3 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “14” +160 m đến cửa sông Bồ Đề, có chiều dài khoảng 1,8 km, độ sâu đạt 8,5 m.

2. Đoạn luồng trong sông (từ cửa sông Bồ Đề vào khu vực tiếp giáp vàm Trại Lưới cách Bến cảng Năm Căn 3,5 km về phía thượng lưu)

Đoạn luồng có chiều dài khoảng 34,0 km, đáy luồng rộng 60 m, tuyến luồng tận dụng độ sâu tự nhiên, ghi nhận độ sâu có kết quả như sau:

a) Đoạn luồng từ cửa sông Bồ Đề đến cảng Năm Căn có chiều dài khoảng 30,5 km, tìm tuyến khảo sát được xác định theo bảng tọa độ sau:

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
T2	08°45'45,76"N	105°12'44,44"E	08°45'42,12"N	105°12'50,84"E
T2-1	08°46'05,70"N	105°12'23,10"E	08°46'02,06"N	105°12'29,50"E
T2-2	08°46'13,55"N	105°12'06,86"E	08°46'09,91"N	105°12'13,26"E
T2-3	08°46'09,14"N	105°11'53,87"E	08°46'05,50"N	105°12'00,27"E
T2-4	08°45'59,40"N	105°11'37,70"E	08°45'55,76"N	105°11'44,10"E
T2-5	08°46'05,20"N	105°11'25,57"E	08°46'01,56"N	105°11'31,97"E
T2-6	08°46'41,75"N	105°11'06,67"E	08°46'38,11"N	105°11'13,07"E
T2-7	08°47'02,56"N	105°11'08,13"E	08°46'58,92"N	105°11'14,53"E
T2-8	08°47'24,60"N	105°11'14,90"E	08°47'20,96"N	105°11'21,30"E
T2-9	08°47'40,70"N	105°11'14,70"E	08°47'37,06"N	105°11'21,10"E
T2-10	08°47'51,60"N	105°11'03,40"E	08°47'47,96"N	105°11'09,80"E
T2-11	08°47'48,10"N	105°10'49,80"E	08°47'44,46"N	105°10'56,20"E
T2-12	08°47'03,10"N	105°10'12,70"E	08°46'59,46"N	105°10'19,10"E
T2-13	08°46'51,10"N	105°09'25,90"E	08°46'47,46"N	105°09'32,30"E
T2-14	08°46'02,64"N	105°08'44,19"E	08°45'59,00"N	105°08'50,59"E
T2-15	08°45'44,80"N	105°08'41,40"E	08°45'41,16"N	105°08'47,80"E

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
T2-16	08°45'38,00"N	105°08'34,40"E	08°45'34,36"N	105°08'40,80"E
T2-17	08°45'37,07"N	105°08'26,78"E	08°45'33,43"N	105°08'33,18"E
T2-18	08°45'33,94"N	105°07'34,61"E	08°45'30,30"N	105°07'41,01"E
T2-19	08°45'46,60"N	105°06'58,50"E	08°45'42,96"N	105°07'04,90"E
T2-20	08°46'06,90"N	105°06'41,70"E	08°46'03,26"N	105°06'48,10"E
T2-21	08°46'27,10"N	105°05'35,02"E	08°46'23,46"N	105°05'41,42"E
T2-22	08°46'39,95"N	105°05'12,82"E	08°46'36,31"N	105°05'19,22"E
T2-23	08°46'53,00"N	105°04'50,77"E	08°46'49,36"N	105°04'57,18"E
T2-24	08°46'57,10"N	105°04'40,40"E	08°46'53,46"N	105°04'46,81"E
T2-25	08°47'12,03"N	105°04'23,63"E	08°47'08,39"N	105°04'30,04"E
T2-26	08°47'14,90"N	105°04'15,40"E	08°47'11,26"N	105°04'21,81"E
T2-27	08°47'09,30"N	105°04'02,50"E	08°47'05,66"N	105°04'08,91"E
T2-28	08°46'48,19"N	105°03'41,89"E	08°46'44,55"N	105°03'48,30"E
T2-29	08°46'30,22"N	105°03'06,96"E	08°46'26,58"N	105°03'13,37"E
T2-30	08°46'21,80"N	105°02'33,90"E	08°46'18,16"N	105°02'40,31"E
T2-31	08°46'18,30"N	105°02'10,80"E	08°46'14,66"N	105°02'17,21"E
T2-32	08°46'13,54"N	105°01'56,04"E	08°46'09,90"N	105°02'02,45"E
T2-33	08°45'51,51"N	105°01'17,66"E	08°45'47,87"N	105°01'24,07"E
T2-34	08°45'47,67"N	105°00'41,15"E	08°45'44,03"N	105°00'47,56"E
T2-35	08°45'47,80"N	105°00'25,60"E	08°45'44,16"N	105°00'32,01"E

Độ sâu đoạn luồng đạt 11,8 m.

b) Đoạn luồng từ Bến cảng Năm Căn về phía thượng lưu + 3,5 km, chiều dài khoảng 3,5 km, tìm tuyến luồng khảo sát được xác định theo bảng tọa độ sau:

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
T2-36	08°45'08,90"N	104°58'57,90"E	08°45'05,26"N	104°59'04,31"E
T2-37	08°45'01,91"N	104°58'47,82"E	08°44'58,27"N	104°58'54,23"E
T2-38	08°44'45,68"N	104°58'14,39"E	08°44'42,04"N	104°58'20,80"E

Độ sâu đoạn luồng đạt 10,0 mét.

HƯỚNG DẪN HÀNH HẢI

Các phương tiện hành hải trên tuyến luồng hàng hải Năm Căn – Bò Đề, căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải trên luồng để có biện pháp hành hải an toàn; lưu ý các các đăng đáy cá di động có khả năng xuất hiện lân cận phạm vi tuyến luồng.

Số liệu Bình đồ độ sâu được đăng tải tại đường link sau đây:

<https://cangvuhanghaikiengiang.gov.vn/index.aspx?page=detail&id=2642>

hoặc quét mã QR đính kèm:

Để biết thêm thông tin chi tiết vui lòng liên hệ với Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang hoặc Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam¹./.



Nơi nhận:

- Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam (để b/c);
- UBND tỉnh Cà Mau;
- Bộ Tư lệnh Vùng 5 Hải quân;
- Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh Cà Mau;
- Các Cảng vụ Hàng hải;
- Các Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam;
- Cty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải VN;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Chi nhánh Hoa tiêu V;

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồ Thanh Sang

¹ Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, Điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

- Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ;
- Đài thông tin duyên hải TP.HCM;
- Đài thông tin duyên hải Cà Mau;
- Đài thông tin duyên hải Kiên Giang;
- Các Đại lý hàng hải; Các doanh nghiệp chủ tàu;
- XNKS Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;
- Giám đốc (đề b/c);
- Các Phó Giám đốc;
- Website Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;
- Phòng QLCKHT, các Đại diện trực thuộc;
- Lưu: VT, ATANHH (Tuần).